

Bản án số: 99/2021/HS-ST  
Ngày 09-7-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Xuân Quyết;

Ông Nguyễn Đức Mạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 433/2021/HSST-QĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

1. **Phạm L (tên gọi khác L Bong)**, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2001 tại Nam Định; ĐKKHKT: Số 9/75 đường Nguyễn Khuyến, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện tại: Số 34/56 đường Hùng Duệ Vương, phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành Đông và bà Lê Thị Thu Hiền; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 194/2018/HS-ST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt Phạm L 07 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” (do thời điểm Phạm L bị kết án về tội phạm nghiêm trọng khi mới được 17 năm 3 tháng 3 ngày tuổi nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự thì Phạm L được coi là không có án tích). Bị cáo đầu thú ngày 02/6/2020 bị tạm giữ từ ngày 03/6/2020 chuyển tạm giam ngày 05/6/2020. Có mặt.

**2. Trần Q(tên gọi khác Quyền Quý),** sinh ngày 25 tháng 9 năm 2000 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 2/32 phố Chợ Đồn, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Tuyền và bà Nguyễn Thị Tuyết (đều đã chết); có vợ Lưu Thị Thảo và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú ngày 21/4/2020 và tạm giữ từ ngày 23/4/2020 chuyển Tạm giam ngày 29/4/2020, thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang cho Bảo lãnh ngày 20/7/2020. Có mặt.

**3. Phạm K (tên gọi khác K Còi),** sinh ngày 14/01/2001 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 34/56 đường Hùng Duệ Vương, phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành Đông và bà Lê Thị Thu Hiền; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/4/2020; bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 01/5/2020; Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2020. Có mặt

**4. Lê AT(tên gọi khác T Mắm),** sinh ngày 31 tháng 5 năm 1997 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 17/39 đường Lán Bè, phường LS, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Huy Thắng và bà Nguyễn Thị Lan; có vợ Tạ Thị Hương Ly và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2021. Có mặt.

**5. Nguyễn Đ(tên gọi khác Đ Nobita),** sinh ngày 12 tháng 3 năm 1997 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 8A Đào Đài, phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Dũng và bà Lương Thị Thanh Nhân; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2021. Có mặt.

**6. Nguyễn H(tên gọi khác H Béó);** sinh ngày 21 tháng 02 năm 2000 tại Hải Phòng; ĐKKHTT: Số 47 Phát Điện, phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 58C/8/161 đường Thiên Lôì, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Mạnh và bà Hà Thị Minh Phương; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2021. Có mặt.

**7. Nguyễn D(tên gọi khác D em);** sinh ngày 17 tháng 10 năm 2000 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 26/108 Phố Hoàng Quý, phường HN, quận LC, thành phố

Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Khánh và bà Phạm Thị Hậu; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2021. Có mặt.

**8. Nguyễn D, (tên gọi khác D Bi),** sinh ngày 11 tháng 8 năm 2001 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 52/93 Phố Vạn Kiếp, phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh Cường và bà Nguyễn Thị Bảo Hà; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/4/2020; bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 01/5/2020; Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2020. Có mặt

**9. Cao Đ(tên gọi khác Đ Đậu),** sinh ngày 04 tháng 10 năm 1999 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 81/92 đường Đại học dân lập, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bố tên Hùng và bà Cao Kim Chi (bị cáo không có bố); vợ Trương Thị Lê Quyên và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2021. Có mặt.

**10. Đào T(tên gọi khác T Bê tô),** sinh ngày 28/8/1992 tại Hải Phòng; ĐKHKTT: Số 35/82 đường Bạch Đằng, phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Số 7/65 Phạm Tử Nghi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Minh Phụng và con bà Phạm Thị Huệ; có vợ là Phạm Thị Mai Ly (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/4/2020; bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 01/5/2020; Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2020. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

**11. Đặng S(tên gọi khác S le),** sinh ngày 16/6/1994 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 35B/93 phố Vạn Kiếp, phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trọng Long và con bà Đinh Thị Hòa; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2021. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Bùi H, sinh năm 2000, địa chỉ: số 40/258 Hoàng Công Khanh, phường LH, quận KA, thành phố Hải Phòng. vắng mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2020, Phạm L vay của Bùi H, sinh năm 2000, địa chỉ: số 40/258 Hoàng Công Khanh, phường LH, quận KA, thành phố Hải Phòng số tiền 100.000.000 đồng nhưng không trả đúng hạn, nên giữa Hoàng và Long đã phát sinh mâu thuẫn. Khoảng chiều tối ngày 17/4/2020, Hoàng cùng Vương Văn Hào, sinh năm 2000, địa chỉ: số 24/97/96 Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và một số người khác đến nhà của Long đòi nợ và đã xảy ra xô xát. Hoàng, Hào đuổi đánh thì L đã bỏ chạy vào trong nhà, nhóm của Hoàng chửi bới trước cửa nhà Long một lúc rồi bỏ đi. Sau khi nhóm của Hoàng về, Long đã gọi điện thoại cho Phạm Duy Khánh (là em ruột Long), Trần Minh Quyền, Nguyễn Tiến Đạt, Nguyễn Quang Huy, hẹn đến nhà Long để bàn bạc và điện cho Đào Công Thành, Đặng Ngọc Sơn, Nguyễn Khánh Duy, Lê Đức Anh Tuấn, Nguyễn Thành Đạt, Cao Thành Đạt, Nguyễn Tùng Dương hẹn tập trung tại khu vực bờ hồ điều hòa thuộc khu PG An Đồng (gọi là bờ hồ khu PG) để cùng nhau đi tìm Bùi Huy Hoàng đánh trả thù. Khi gọi điện cho Lê Đức Anh Tuấn, Long có dặn cầm theo dao, kiếm mà Long đã gửi tại nhà của Lê Đức Anh Tuấn từ trước. Lê Đức Anh Tuấn rủ Lê Đức Tấn Thành (em ruột) đi cùng; Cao Thành Đạt điện cho Hồ Đàm Quang Linh, Linh điện thoại cho Nguyễn Đức Thịnh, Thịnh điện thoại cho Phạm Tiến Khang. Khi được rủ đi, các đối tượng đều hiểu là tụ tập để đi đánh nhau.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/4/2020, khi tại nhà của Long đã có mặt Long, Khánh, Quyền, Nguyễn Tiến Đạt và Huy thì Long một mình đi xe mô tô ra khu vực ngõ gần nhà của Long và thuộc khu vực gần chợ Hòa Bình, quận Hồng Bàng mang về 01 túi xách thể thao, trong có 01 khẩu súng dạng súng bắn đạn ghém cùng 05 viên đạn ghém và 01 bao dứa, trong có 04 con dao bài có cán gỗ, dài khoảng 40 cm. Long bỏ bao dứa đựng dao ra ngoài rồi sau đó gọi riêng Quyền ra, cho Quyền xem khẩu súng để trong túi xách thể thao và nói Long đã chuẩn bị được súng, rồi cất túi đựng súng vào trong cốp xe mô tô. Sau đó, Long chở Khánh; Nguyễn Quang Huy chở Nguyễn Tiến Đạt; Quyền đi xe một mình, tất cả tập trung tại bờ hồ khu PG để tìm đánh Bùi Huy Hoàng. Trên đường đi, khi qua khu vực chốt kiểm dịch chợ Hòa Bình sợ bị kiểm tra phát hiện có súng, Long và Quyền dừng xe, Long lấy túi đựng súng trong cốp ra, đưa cho Quyền, Quyền bỏ khẩu súng ra khỏi túi và giấu vào trong người còn bao đựng súng Quyền cất vào trong cốp xe rồi cùng cả nhóm đến bờ hồ khu PG. Toàn bộ việc Long giao súng cho Quyền để Quyền cất giấu, Khánh trực tiếp chứng kiến, Khánh nhìn rõ đặc điểm khẩu súng có màu nâu đen, báng được quấn băng dính màu đỏ và dài khoảng 50 cm.

Đến khoảng hơn 21 giờ ngày 17/4/2020, tại bờ hồ khu PG, lúc này có các đối tượng, gồm có: Phạm Thành Long, Phạm Duy Khánh, Trần Minh Quyền, Nguyễn

Tiến Đạt, Nguyễn Quang Huy, Nguyễn Tùng Dương, Đào Công Thành, Đặng Ngọc Sơn, Lê Đức Anh Tuấn, Cao Thành Đạt, Nguyễn Khánh Duy, Phạm Tiến Khang (tên gọi khác là Hiên), sinh năm 2000, địa chỉ: số 5 lô 211, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Thành Đạt, Lê Đức Tấn Thành (tên thường gọi là Thành Ngổ và là em trai, sống cùng địa chỉ với Lê Đức Anh Tuấn), Hồ Đàm Quang Linh (tên gọi khác là Linh Xù), sinh ngày 03/9/2002, địa chỉ: số 2/24/162 đường Hàng Kênh, Nguyễn Đức Thịnh (tên gọi khác là Thịnh A Mốc), sinh năm 1999, địa chỉ: số 23/33 phố Kỳ Đồng, phường Kỳ Đồng, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng cùng 02 đối tượng có tên là Ngọc Sĩa và Trường Béo (hiện chưa xác định được lý lịch, địa chỉ) thì Quyền lấy súng cho vào trong túi đựng súng rồi đi đến khu vực bụi cây dừa nước gần cuối bờ hồ, kiểm tra nạp 01 viên đạn vào súng, cất súng lại trong túi và xách túi rồi quay trở lại khu vực nơi mọi người đang đứng tập trung, Quyền lấy súng ra, đưa lên ngắm về phía hồ, Lúc này, Long gọi điện thoại cho Hoàng thách đố đánh nhau, do Hoàng nói “Tao sợ chúng mày rồi” rồi tắt điện thoại, không nghe nữa nên Long thông báo cho cả nhóm là sẽ đi tìm Hoàng để đánh, đồng thời Long nói “Có súng ở đây rồi”.

Sau khi được Long thông báo sẽ đi tìm Bùi Huy Hoàng để đánh thì ngoại trừ những người lái xe, các đối tượng còn lại đều chủ động lấy hung khí đã được chuẩn bị sẵn. Nhóm của Long mang theo súng, dao, kiếm, giáo, mác đến nơi ở của Vương Văn Hào, sinh năm 2000, ở số 24/97/96 đường Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và nơi ở của Nguyễn Thế Ngọc, sinh năm 1993, ở số 12/82 đường Mê Linh, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để tìm Bùi Huy Hoàng nhưng không gặp nên cả nhóm lại quay về khu vực bờ hồ khu PG. Khi nhóm của Long về tới khu vực bờ hồ khu PG cũng là lúc Công an huyện An Dương nhận được tin báo về việc có đông người tụ tập tại khu vực trên nên đã tiến hành kiểm tra. Thấy lực lượng Công an, cả nhóm đã bỏ chạy, Công an huyện An Dương đã thu giữ tại hiện trường khẩu súng trên cùng 05 viên đạn ghém (trong đó có 01 viên đang trong ổ đạn); 10 dao, kiếm, giáo, mác; 01 két vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger, trong có 22 vỏ chai thủy tinh gồm 06 vỏ chai nhãn hiệu Heniken, 15 vỏ chai nhãn hiệu Tiger, 01 vỏ chai nhãn hiệu Strongbow; 01 xe ô tô nhãn hiệu BAIC CHANGHE BKS 15A-553.33 và 07 xe mô tô các loại do các đối tượng bỏ lại.

Tại bản Kết luận giám định số 2279 ngày 24/4/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn ghém cỡ 12, có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng (bút lục 157).

Ngày 22/4/2020 Nguyễn Đức Thịnh đến cơ quan điều tra trình diện và khai báo về việc Thịnh tham gia cùng nhóm bạn của Phạm Thành Long đi tìm nhóm của Hoàng, Hào để đánh nhau và nhìn thấy Quyền có cầm theo 01 khẩu súng như

trên. Căn cứ lời khai của Nguyễn Đức Thịnh, Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt người bị giữ người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Duy Khánh, Nguyễn Tùng Dương, Đào Công Thành và tiến hành triệu tập Trần Minh Quyền, Phạm Thành Long và các đối tượng có liên quan trong vụ án trên để điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT -VKS- P1 ngày 22 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Phạm Thành Long, Trần Minh Quyền về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

- Các bị cáo Phạm Duy Khánh, Lê Đức Anh Tuấn, Nguyễn Tiến Đạt, Nguyễn Quang Huy, Nguyễn Tiến Duy, Nguyễn Tùng Dương, Cao Thành Đạt, Đào Công Thành, Đặng Ngọc Sơn về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng cụ thể: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Lkhai bị cáo là người rủ rê các bị cáo khác; trực tiếp chuẩn bị 01 súng và các hung khí khác. Bị cáo Lê Đức Anh Tuấn khai: Bị cáo giúp bị cáo Long chuẩn bị toàn bộ số vỏ chai; bị cáo Quyền khai bị cáo là người trực tiếp giúp bị cáo Long cất giấu súng khi đi qua chốt kiểm dịch; các bị cáo khác đều khai đi cùng với bị cáo Long mang theo hung khí mục đích tìm anh Bùi H để đánh.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử:

1. Bị cáo **Phạm L**: 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và 03 tháng đến 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 15 tháng đến 21 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử:

2. Bị cáo **Trần Q**: 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và 03 tháng đến 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 09 tháng đến 15 tháng tù.

- Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Khánh Duy); Điều 58; Điều 17; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử:

3. **Phạm K (tên gọi khác Khánh Còi):** Từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

4. **Lê AT(tên gọi khác Tuấn Mắm):** Từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

5. **Nguyễn Đ(tên gọi khác Đạt Nokia):** Từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

6. **Nguyễn H(tên gọi khác Huy Béo):** Từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

7. **Nguyễn D(tên gọi khác Duy em):** Từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

8. **Nguyễn D, (tên gọi khác Dương Bi):** Từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

9. **Cao Đ(tên gọi khác Đạt Đậu):** Từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

10. **Đào T(tên gọi khác Thành Bê tô):** Từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

11. **Đặng S(tên gọi khác Sơn le):** Từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo cải tạo không giam giữ do không có công ăn việc làm ổn định

*- Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật*

Các Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*- Về tố tụng:*

[1] Vụ án thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn với Bùi H nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/4/2020 Phạm L đã chuẩn bị 01 khẩu súng dạng súng bắn đạn ghém có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, 05 viên đạn ghém, 10 dao, kiếm, giáo, mác và 01 két vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger, trong có 22 vỏ chai thủy tinh gồm 06 vỏ chai nhãn hiệu Heniken, 15 vỏ chai nhãn hiệu Tiger, 01 vỏ chai nhãn hiệu Strongbow để nhằm mục đích tìm đánh, gây thương tích cho Bùi H.

[3] Trần Q được Phạm L giao cho cầm khẩu súng và số đạn trên, biết rõ tính năng tác dụng của khẩu súng nhưng vẫn giúp sức cho Phạm L cất giấu súng và cùng đồng bọn tìm đánh, gây thương tích cho Bùi H. Với hành vi nêu trên, tuy hậu quả gây thương tích chưa xảy ra nhưng hành vi của bị cáo Phạm L, Trần Q đã đủ yếu tố cấu thành 02 tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định Điều 304 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Đối với hành vi của các bị cáo Phạm K, Nguyễn D, Đào T, Lê AT, Nguyễn Đ, Nguyễn H, Nguyễn D, Phạm K, Cao Đ, Đặng S biết rõ Phạm Thành Long chuẩn bị vũ khí, hung khí nguy hiểm gồm súng bắn đạn ghém, dao, kiếm và 01 két vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger, trong có 22 vỏ chai thủy tinh gồm 06 vỏ chai nhãn hiệu Heniken, 15 vỏ chai nhãn hiệu Tiger, 01 vỏ chai nhãn hiệu Strongbow để tìm đánh, gây thương tích cho anh Bùi H nhưng đã tích cực tham gia, việc không gây thương tích được cho anh Bùi H do nhóm này không tìm được anh Bùi Huy Hoàng là nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo. Do đó với hành vi giúp sức tích cực, cùng chung ý trí với Phạm L cầm hung khí nguy hiểm đi tìm để gây thương tích anh Bùi H đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật Hình sự (chưa đạt)

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền bảo hộ sức khỏe của người khác gây mất trật tự trị an chung. Tuy hậu quả không xảy ra nhưng gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy phải xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo Phạm L là người chuẩn bị hung khí gồm 01 khẩu súng dạng súng bắn đạn ghém có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng, 05 viên đạn ghém, 10 dao, kiếm, giáo, mác và 01 két vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger, trong có 22 vỏ chai thủy tinh gồm 06 vỏ chai nhãn hiệu Heniken, 15 vỏ chai nhãn hiệu Tiger, 01 vỏ chai nhãn hiệu Strongbow nhằm mục đích gây thương tích cho Bùi H. Bị cáo Trần Q biết rõ tính năng tác dụng của khẩu súng do anh Phạm L đưa nhưng vẫn tích cực giúp sức nhằm gây thương tích cho Bùi H. Tuy hậu quả gây thương tích đối với anh Bùi Huy Hoàng



không xảy ra do không tìm thấy nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng chỉ truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với hành vi của các bị cáo Phạm K, Nguyễn D, Đào T, Lê AT, Nguyễn Đ, Nguyễn H, Nguyễn D, Phạm K, Cao Đ, Đặng S biết rõ hành vi của bị cáo Phạm L chuẩn bị vũ khí, hung khí nguy hiểm nhưng cùng chung ý trí mục đích, cầm dao, kiếm, chai lọ tìm đến nhà Bùi Huy Hoàng nhằm mục đích gây thương tích cho Hoàng. Tuy hậu quả không xảy ra nhưng các bị cáo nhận thức rõ được hành vi nếu gặp Bùi H thì sẽ đánh H để gây thương tích. Do đó với ý thức chủ quan giúp sức tích cực cho Phạm L và cầm hung khí nguy hiểm nhằm xâm hại đến sức khỏe đối với anh Bùi H nên các bị cáo đều bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự

[8] *Về vai trò và hình phạt:* Vụ án có đồng phạm do đó cần phân hóa vai trò của các bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng. Trong vụ án này bị cáo Phạm L có vai trò chính cao nhất trong vụ án; bị cáo Trần Q có vai trò đồng phạm giúp sức tích cực nên vai trò của bị cáo cao hơn các bị cáo khác nhưng thấp hơn bị cáo Phạm Thành Long; đối với các bị cáo khác có vai trò cơ bản ngang nhau.

[9] *Đối với bị cáo Phạm L và Trần Q về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Cố ý gây thương tích”* : Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; các bị cáo đều ra đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy, nhân thân bị cáo Phạm L có 01 tiền án đã được xóa án tích khi phạm tội dưới 18 tuổi nên không coi là có tiền án; bị cáo là người có vai trò chính trực tiếp chuẩn bị hung khí, cất giữ 01 khẩu súng và 05 viên đạn, chuẩn bị dao kiếm, rủ rê đồng bọn đi đánh nhau nên vai trò cao nhất. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa gây hậu quả, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử bị cáo đối với cả 02 tội mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung và áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 02 tội buộc bị cáo phải thi hành.

[10] Đối với bị cáo Trần Q về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” có vai trò giúp sức cho bị cáo Phạm L cất giấu khẩu súng, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Đối với tội “Cố ý gây thương tích” xét thấy vai trò của bị cáo thứ yếu, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hậu quả của việc gây thương tích chưa xảy ra nên cần xử bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng Điều 55 Bộ

luật Hình sự tổng hợp hình phạt 02 tội buộc bị cáo phải thi hành cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[11] Đối với nhóm các bị cáo Phạm K, Nguyễn D, Đào T, Lê AT, Nguyễn Đ, Nguyễn H, Nguyễn D, Phạm K, Cao Đ, Đặng S về tội “Cố ý gây thương tích”: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự; đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn D có ông nội tham gia kháng chiến đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo D). Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cơ bản ngang nhau có mức độ, phạm tội chưa đạt chưa gây hậu quả, có nơi cư trú rõ ràng ; do đó cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự khoan hồng cho các bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét trách nhiệm hình sự cần cân nhắc vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt khác nhau.

[12] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo được áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xét thấy các bị cáo đều không có công ăn việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

[13] Đối với bị can Phạm Tiến Khang hiện đang bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã tách hồ sơ, ra Quyết định truy nã đối với Phạm Tiến Khang về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó cần kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ tránh bỏ lọt người phạm tội

[14] Đối với Hồ Đàm Quang Linh, Nguyễn Thành Đạt, Nguyễn Đức Thịnh, Lê Đức Tấn Thành cùng tham gia giúp sức cho Phạm Thành Long chuẩn bị vũ khí, hung khí để đi tìm đánh, gây thương tích cho Bùi Huy Hoàng, có dấu hiệu đồng phạm với Phạm Thành Long về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự nhưng sau khi được Cơ quan điều tra triệu tập, các đối tượng đã thành khẩn khai ra sự việc, giúp Cơ quan điều tra củng cố chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Trần Minh Quyền, Phạm Thành Long và các đối tượng có liên quan. Đồng thời khi thực hiện hành vi trên Hồ Đàm Quang Linh, Nguyễn Thành Đạt chưa đủ 18 tuổi. Xét tính chất hành vi vi phạm có mức độ, căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 91 Bộ luật Hình sự không khởi tố bị can đối với Hồ Đàm Quang Linh và Nguyễn Thành Đạt về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự để điều tra; Nguyễn Đức Thịnh đã có lời khai từ đầu giúp Cơ quan điều tra sớm làm rõ nội dung vụ án, Lê Đức Tấn Thành được anh trai là Lê Đức Anh Tuấn rủ đi, hành vi có tính chất mức độ nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 8 Bộ luật Hình sự không khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức Thịnh và Lê Đức Tấn Thành về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại

khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự để điều tra. Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Hồ Đàm Quang Linh, Nguyễn Thành Đạt, Nguyễn Đức Thịnh và Lê Đức Tấn Thành là có căn cứ.

[15] Đối với 02 đối tượng có tên là Ngọc Sữa và Trường Béo, cơ quan cảnh sát điều tra hiện tại chưa xác định được lý lịch, địa chỉ nên cần kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

[16] *Về vật chứng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 01 két vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger, trong có 22 vỏ chai thủy tinh gồm 06 vỏ chai nhãn hiệu Heniken, 15 vỏ chai nhãn hiệu Tiger, 01 vỏ chai nhãn hiệu Strongbow và 10 dao kiếm giáo mác các loại thu giữ tại hiện trường hồ PG thuộc xã An Đông, An Dương, thành phố Hải Phòng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[17] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng còn tạm giữ 01 khẩu súng tự chế còn lại sau giám định để bảo quản chờ xử lý cần đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng chuyển Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng theo thẩm quyền.

[18] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử:

1. Bị cáo **Phạm L(tên gọi khác L Bong)**: 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 02/6/2020

Căn cứ khoản 1 Điều 304; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử:

2. Bị cáo **Trần Q(tên gọi khác Quyền Quý)**: 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án ( Trừ cho các bị cáo đầu thú ngày 21/4/2020 và tạm giữ từ ngày 23/4/2020 chuyển Tạm giam ngày 29/4/2020, thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang cho Bảo lĩnh ngày 20/7/2020)

Cấm bị cáo Trần Qđi khỏi nơi cư trú. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Khánh Duy); Điều 58; Điều 17; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử:

**3. Phạm K (tên gọi khác Khánh Còi):** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao Bản án. (Trừ cho bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/4/2020; bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 01/5/2020; Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2020. Cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**4. Lê AT(tên gọi khác Tuấn Mắm):** 15 (mười năm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao Bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**5. Nguyễn Đ(tên gọi khác Đạt Nobita):** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao Bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**6. Nguyễn H(tên gọi khác Huy Béó):** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao Bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**7. Nguyễn D(tên gọi khác Duy em):** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao Bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**8. Nguyễn D, (tên gọi khác Dương Bi):** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao Bản án. (Trừ cho bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/4/2020; bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 01/5/2020; Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2020. Cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**9. Cao Đ(tên gọi khác Đạt Đạt):** ): 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao Bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**10. Đào T(tên gọi khác Thành Bê tô):** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao Bản án. (Trừ cho bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/4/2020; bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 01/5/2020; Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2020. Cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**11. Đặng S(tên gọi khác Sơn le):** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao Bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của các đối tượng Phạm Tiến Khang, Ngọc Sữa, Trường Béo để tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Tịch thu tiêu hủy: 01 két vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger, trong có 22 vỏ chai thủy tinh gồm 06 vỏ chai nhãn hiệu Heniken, 15 vỏ chai nhãn hiệu Tiger, 01 vỏ chai nhãn hiệu Strongbow và 10 dao kiếm giáo mác các loại thu giữ tại hiện trường hồ PG thuộc xã An Đồng, An Dương, thành phố Hải Phòng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

*(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/11/2020 và ngày 20/4/2021 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)*

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng có trách nhiệm chuyển cho Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng: 01 khẩu súng tự chế còn lại sau giám định đang được lưu giữ tại Công an thành phố Hải Phòng theo thẩm quyền.

- *Về án phí*: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười năm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại, bị cáo Đào Công Thành (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười năm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Các Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Hà**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Luyện**

**Đỗ Huy Hoàng**

**Trần Thị Thu Hà**









